

Dự báo kết quả review chỉ số STOXX Vietnam TMI tháng 9/2026

Võ Thị Nhật Minh
Trưởng phòng, Nghiên Cứu ETF
minh.vtn@hsc.com.vn
+84 28 3823 3299 Ext. 365

- Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid, chỉ số tham chiếu của quỹ Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF, sẽ công bố kết quả đợt review tháng 9/2026 vào ngày 12/9, với mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 21/9.
- HSC dự báo NKG có thể sẽ bị loại ra khỏi giỏ chỉ số, đồng thời không có cổ phiếu nào được thêm vào trong đợt review này.
- Nhằm tái cơ cấu danh mục, quỹ FTSE Vietnam ETF có thể sẽ bán ra 2,1 triệu cổ phiếu NKG. Chúng tôi cũng kỳ vọng hoạt động tái cơ cấu sẽ diễn ra sôi động ở các cổ phiếu thành phần khác. Trong đó, quỹ dự kiến sẽ mua vào mạnh cổ phiếu NVL, VIX, SHB, HPG và VHM, trong khi bán ra một lượng tương đối lớn cổ phiếu VIC nhằm tuân thủ quy định về giới hạn tỷ trọng tối đa.

Dự kiến loại ra NKG, không thêm mới cổ phiếu nào

Trong đợt review này, HSC nhận thấy không có cổ phiếu nào trong giỏ chỉ số vi phạm các ngưỡng tối thiểu về vốn hóa thị trường, tỷ lệ free-float hay tỷ lệ sở hữu nước khả dụng để bị loại ra khỏi giỏ chỉ số (Bảng 1), đồng thời không có cổ phiếu nào đáp ứng đầy đủ các tiêu chí để được thêm vào giỏ chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid trong đợt review này.

Tuy nhiên, HSG và HAG, có thanh khoản thấp nhất khi rơi ra ngoài ngưỡng 90% vốn hóa thị trường xét theo giá trị giao dịch bình quân ngày trong 6 tháng qua, nên có nguy cơ bị loại. Sau khi áp dụng quy tắc biên độ đệm 5%, chúng tôi đánh giá xác suất cao STOXX sẽ chỉ loại duy nhất cổ phiếu NKG ra khỏi giỏ chỉ số.

Do đó, chúng tôi dự báo chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid sẽ chỉ loại ra 1 mã cổ phiếu và không thêm vào cổ phiếu nào trong đợt review tháng 9/2026.

Những cổ phiếu sẽ được mua/bán để tái cơ cấu danh mục

Quỹ Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF đang lấy chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid làm cơ sở. HSC dự báo quỹ này có thể bán ra toàn bộ 2,1 triệu cổ phiếu NGK, tương đương 0,2% tỷ trọng trong giỏ chỉ số.

Ngoài ra, quỹ có thể tăng tỷ trọng nắm giữ cổ phiếu NVL, VIX, SHB, HPG và VHM, trong khi có thể bán ra VIC, VRE và DXG.

Ngày cuối để hoàn thành cơ cấu danh mục là ngày 18/9/2026.

Bản gốc bằng tiếng Anh của báo cáo này được phát hành vào ngày 7/9.

Bảng 1: Tiêu chí của Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid

Chỉ số được thiết kế nhằm xác định các cổ phiếu có tính thanh khoản cao

Tiêu chí	Các ngưỡng tối thiểu của cổ phiếu thành phần mới	Các ngưỡng tối thiểu của cổ phiếu thành phần hiện tại
Vốn hóa thị trường tối thiểu (triệu đồng)	≥3,000,000	≥700,000
Vốn hóa Free Float tối thiểu (triệu đồng)	≥2,500,000	≥500,000
Giá trị giao dịch bình quân ngày trong 6 tháng (VN đồng)	≥17,000,000,000	≥3,000,000,000
Tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối thiểu khả dụng (%)	≥10%	≥2%
Tương quan giá trị giao dịch bình quân ngày tối thiểu trong 6 tháng tính bằng VND	≤40%	≤90%
Hệ số thanh khoản tối thiểu năm trong vòng 12 tháng	≥10%	≥5%

Nguồn: Website của các quỹ, HSC

Kết quả review chỉ số STOXX VN TMI Liquid nửa cuối năm 2026

HSC dự báo trong đợt review tháng 9/2026, chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid nhiều khả năng sẽ loại ra 1 cổ phiếu (NKG) và không thêm mới cổ phiếu nào, đi kèm với hoạt động tái phân bổ tỷ trọng giữa các cổ phiếu thành phần. Tỷ trọng của VIC dự kiến sẽ giảm mạnh nhất do chạm ngưỡng tối đa cho một cổ phiếu đơn lẻ là 15%, trong khi 5 cổ phiếu chiếm tỷ trọng lớn nhất trong giỏ chỉ số vẫn là VIC, VHM, STB, HPG và FPT. Chúng tôi dự báo quỹ có thể sẽ bán ra VIC, VRE và DXG, trong khi mua vào NVL, VIX, SHB, HPG và VHM.

Không thêm vào, loại ra 1 mã cổ phiếu

Chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid được thiết kế để đại diện cho hiệu suất thị trường chứng khoán Việt Nam, đồng thời kiểm soát các yếu tố về thanh khoản và tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng. Chỉ số này tập trung vào các cổ phiếu có tính thanh khoản cao, tính toán dựa trên cả thanh khoản tuyệt đối (VND) (thể hiện qua giá trị giao dịch bình quân hằng ngày) và thanh khoản tương đối (cổ phiếu) (thể hiện qua tỷ suất quay vòng chứng khoán).

Tỷ trọng trong giỏ chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid được tính theo vốn hóa free-float, trong đó các cổ phiếu có thanh khoản tốt nhất sẽ được nhân với hệ số bằng 2. Tỷ trọng của cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số được giới hạn ở mức tối đa là 15%.

Các cổ phiếu thành phần trong giỏ chỉ số STOXX Vietnam Total Market được lựa chọn nếu đáp ứng các ngưỡng tối thiểu về vốn hóa toàn thị trường, vốn hóa free-float, giá trị giao dịch bình quân ngày trong 6 tháng tính theo VND, tỷ lệ sở hữu nước ngoài khả dụng, giá trị giao dịch bình quân ngày tương đối trong 6 tháng tính theo VND và hệ số thanh khoản trong 12 tháng (Bảng 1).

STOXX sẽ công bố kết quả review vào ngày 12/9 và thực hiện tái cơ cấu danh mục vào ngày 18/9, với mọi thay đổi sẽ có hiệu lực từ ngày 21/9. HSC dự báo không có cổ phiếu nào được thêm vào giỏ chỉ số, trong khi NKG có thể sẽ bị loại do có thanh khoản thấp, đi kèm một đợt tái cơ cấu danh mục với quy mô tương đối lớn.

Các cổ phiếu dự kiến có tỷ trọng lớn nhất, VIC (15%), VHM (12,4%), STB (9,3%), HPG (7,7%) và FPT (7,7%), đóng góp khoảng 51,2% tổng tỷ trọng.

VIC có thể bị bán ra mạnh trong đợt review này, với khoảng 6,2 triệu cổ phiếu, do tỷ trọng bị khống chế ở mức trần 15% (mức tỷ trọng tối đa cho phép đối với một cổ phiếu đơn lẻ), giảm mạnh từ mức 29,8% hiện tại.

DXG và VRE cũng nhiều khả năng bị bán ra đáng kể do tỷ trọng chỉ số thấp hơn, chủ yếu phản ánh tính thanh khoản yếu hơn trong sáu tháng qua. Mặt khác, 5 cổ phiếu có xác suất được mua vào mạnh nhất là NVL, VIX, SHB, HPG và VHM, nhờ được nâng tỷ trọng phân bổ trong giỏ chỉ số khi thanh khoản 6 tháng cải thiện rõ nét và hệ số thanh khoản trong 6 tháng duy trì ở mức tương đối cao.

Quỹ Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF, lấy chỉ số STOXX Vietnam Total Market Liquid làm cơ sở, có tổng tài sản quản lý là 381 triệu USD. Quỹ này có thể sẽ bán ra 2,1 triệu cổ phiếu NKG. Ngoài ra, chúng tôi dự báo quỹ có thể bán ra khoảng 6,2 triệu cổ phiếu VIC, 3,7 triệu cổ phiếu VRE và 3,4 triệu cổ phiếu DXG. Trong khi đó, chúng tôi kỳ vọng quỹ Xtrackers VN ETF sẽ mua vào một lượng lớn cổ phiếu NVL (9,2 triệu cổ phiếu), VIX (8,4 triệu cổ phiếu), SHB (6,5 triệu cổ phiếu), HPG (5,1 triệu cổ phiếu) và VHM (4,1 triệu cổ phiếu).

Lưu ý, biến động giá cổ phiếu và số lượng chứng chỉ quỹ từ nay đến khi kết thúc đợt tái cơ cấu danh mục có thể làm thay đổi tỷ trọng cũng như khối lượng mua bán dự kiến của từng cổ phiếu. Đợt review chỉ số theo quý tiếp theo sẽ diễn ra vào tháng 3/2027.

Bảng 2: Ước tính tỷ trọng cổ phiếu thuộc giỏ STOXX Vietnam Total Market Liquid index & và số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra từ quỹ Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF

Giỏ chỉ số có thể loại ra NKG, và không thêm vào cổ phiếu nào

ST T	Mã CK	Tên	Tỷ trọng mới %	Tỷ trọng hiện tại (%)	Thay đổi	Số lượng cổ phiếu mua vào/bán ra	Tác động
1	NVL	Novaland	2.4%	1.2%	1.2%	9,284,223	0.57
2	VIX	VIX Securities	5.0%	3.8%	1.2%	8,493,701	0.19
3	SHB	SHB	6.7%	5.9%	0.8%	6,510,977	0.12
4	HPG	Hoa Phat Group	7.7%	6.6%	1.2%	5,162,799	0.24
5	VHM	Vinhomes	12.4%	8.8%	3.6%	4,948,314	0.78
6	SSI	SSI Securities	6.2%	5.3%	0.9%	4,103,383	0.20
7	VND	VNDIRECT	2.6%	2.0%	0.7%	3,901,692	0.26
8	STB	Sacombank	9.3%	7.4%	1.9%	2,468,410	0.49
9	FPT	FPT Corp	7.4%	5.7%	1.7%	2,237,817	0.26
10	GEX	Gelex Group JSC	3.3%	2.8%	0.6%	2,160,904	0.15
11	MSN	Masan Group	4.2%	3.0%	1.3%	1,786,194	0.36
12	VCI	Vietcap Securities	2.7%	2.3%	0.4%	1,723,165	0.19
13	DIG	DIC Corp	0.6%	0.4%	0.2%	1,508,256	0.22
14	VNM	Vinamilk	3.6%	2.8%	0.8%	1,194,966	0.29
15	TCH	Hoang Huy Investment Financial Services	0.6%	0.4%	0.1%	1,087,198	0.22
16	PDR	Phat Dat Real Estate	0.5%	0.4%	0.1%	786,300	0.12
17	PVD	PetroVietNam Drilling & Well	0.6%	0.5%	0.2%	784,048	0.11
18	DPM	Petrovietnam Fertilizer and Chemicals	0.4%	0.3%	0.1%	434,375	0.14
19	KBC	Kinh Bac Urban Development	1.2%	1.1%	0.1%	365,514	0.13
20	DCM	PetroVietnam Camau Fertilizer	0.3%	0.2%	0.1%	233,817	0.10
21	DGC	Ducgiang Chemicals	0.7%	0.6%	0.1%	199,012	0.29
22	VJC	Vietjet Air	2.3%	2.7%	-0.3%	(270,278)	(0.10)
23	BID	BIDV	1.2%	1.4%	-0.2%	(461,698)	(0.12)
24	HAG	HAGL Joint Stock Company	0.6%	0.7%	-0.1%	(609,449)	(0.21)
	NKG	Nam Kim Steel	0.0%	0.2%	-0.2%	(2,144,047)	(1.37)
25	DXG	Dat xanh real estate	0.8%	1.3%	-0.4%	(3,409,289)	(0.33)
26	VRE	Vincom Retail	1.6%	2.6%	-1.0%	(3,711,025)	(0.68)
27	VIC	VinGroup	15.0%	29.8%	-14.8%	(6,210,251)	(0.97)
	Tổng cộng		100.0%	100.0%			

Nguồn: HSC dự báo

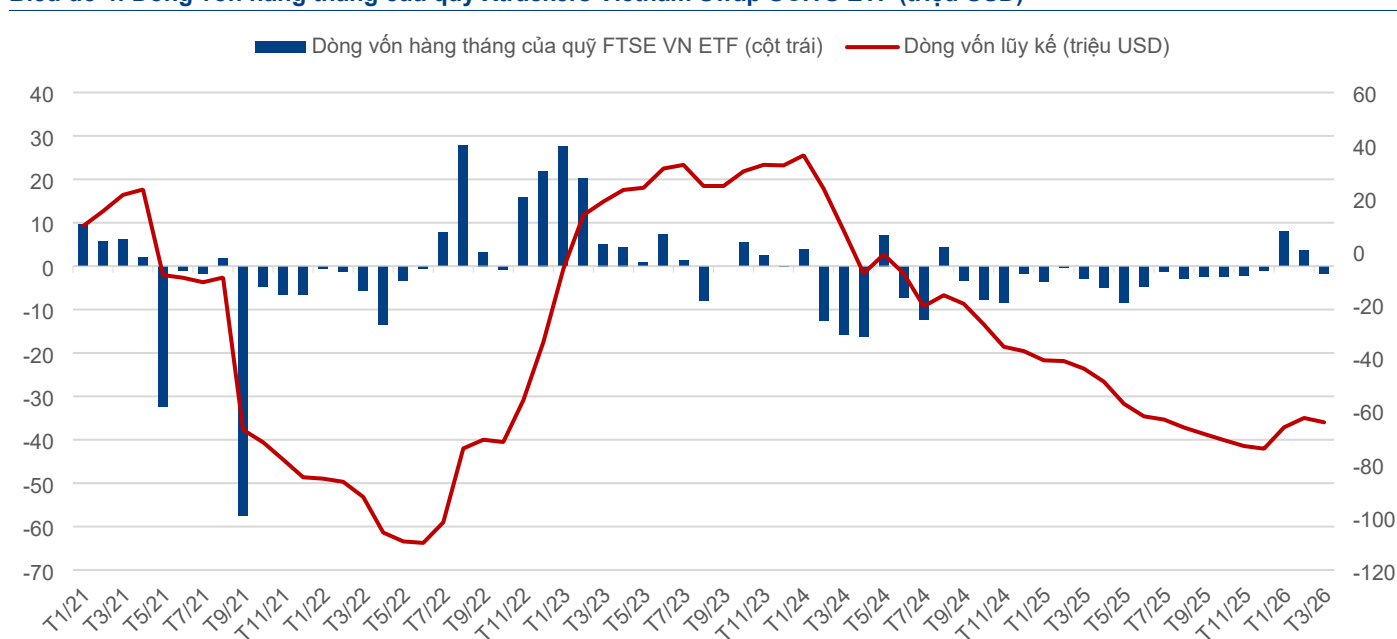
Bảng 3: Các cổ phiếu niêm yết được đề cập đến trong báo cáo này

Mã CK	Ngành*	Giá (đồng)	Vốn hóa (triệu USD)	Khuyến nghị	Giá mục tiêu (đồng)
VHM	Phát triển BĐS	75,200	23,685	Tăng tỷ trọng	78,500
BID	Ngân hàng	36,500	10,498	Tăng tỷ trọng	43,522
HPG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	21,700	7,024	Mua vào	37,300
STB	Ngân hàng	77,300	5,587	Giảm tỷ trọng	61,000
VNM	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	61,900	4,960	Tăng tỷ trọng	70,600
FPT	CNTT	72,800	4,755	Mua vào	94,200
MSN	Hàng tiêu dùng thiết yếu – TP&ĐU, Thuốc lá	69,000	3,825	Mua vào	114,200
VJC	Vận tải	124,500	3,674	Bán ra	92,077
SSI	Chứng khoán	21,050	2,420	Mua vào	24,700
VRE	Phát triển BĐS	26,500	2,309	Mua vào	40,600
NVL	Phát triển BĐS	13,050	1,201	Tăng tỷ trọng	16,744
KBC	Phát triển BĐS	27,100	978	Tăng tỷ trọng	35,000
VND	Chứng khoán	16,350	954	Tăng tỷ trọng	18,500
VCI	Chứng khoán	22,300	948	Mua vào	28,500
DGC	Vật liệu – Hóa chất	47,100	686	Nắm giữ	49,600
PVD	Năng lượng - Dầu khí	19,200	683	Mua vào	22,500
DCM	Vật liệu – Hóa chất	32,550	661	Mua vào	49,600
DPM	Vật liệu – Hóa chất	22,800	594	Mua vào	32,400
DXG	Phát triển BĐS	11,800	574	Mua vào	16,667
PDR	Phát triển BĐS	12,200	458	Tăng tỷ trọng	19,200
NKG	Vật liệu – Kim loại công nghiệp	10,750	203	Giảm tỷ trọng	11,455

Ghi chú: (*) theo HSC; dữ liệu ngày 4/9.

Nguồn: HSC

Biểu đồ 4: Dòng vốn hàng tháng của quỹ Xtrackers Vietnam Swap UCITS ETF (triệu USD)



Nguồn: Bloomberg, HSC

Bảng 5: Biến động giá của các cổ phiếu thành phần thuộc giỏ STOXX Vietnam Total Market Liquid Index

STT	Mã CK	Thay đổi giá trong 1 tháng (%)	Thay đổi giá trong 6 tháng (%)	Thay đổi giá trong 52 tuần (%)	Giá cao nhất trong 52 tuần (đồng)	Giá thấp nhất trong 52 tuần (đồng)
1	VIC	14.8%	57.2%	291.2%	244,500	62,500
2	VHM	-0.8%	63.0%	49.0%	78,966	41,842
3	PVD	6.9%	-26.9%	47.1%	26,964	11,325
4	STB	4.2%	9.9%	32.1%	76,800	46,000
5	VJC	-0.8%	-0.5%	16.6%	168,532	98,458
6	VNM	1.5%	-0.3%	7.1%	71,073	53,257
7	DPM	5.0%	-20.6%	-7.7%	31,834	20,552
8	BID	1.8%	-9.5%	-8.2%	50,888	32,479
9	VRE	4.4%	3.3%	-10.1%	41,916	21,300
10	DCM	5.0%	-29.8%	-12.5%	47,459	28,900
11	HAG	1.1%	-10.4%	-14.0%	18,850	13,700
12	NVL	0.0%	22.4%	-17.8%	19,069	9,767
13	MSN	1.2%	-10.4%	-18.6%	88,500	63,900
14	HPG	-4.2%	-12.7%	-18.9%	27,095	20,350
15	GEX	11.8%	0.9%	-29.5%	45,106	20,300
16	FPT	0.7%	-15.9%	-29.6%	104,657	62,200
17	SSI	6.5%	-19.8%	-30.4%	30,179	17,585
18	KBC	-4.3%	-20.3%	-32.9%	41,150	26,800
19	NKG	-4.0%	-22.9%	-34.4%	18,091	10,400
20	SHB	0.4%	-21.8%	-35.7%	17,938	11,200
21	VCI	2.3%	-20.8%	-36.3%	33,341	18,450
22	VND	-2.7%	-8.0%	-37.0%	24,298	13,898
23	TCH	8.2%	-8.7%	-42.9%	22,382	10,000
24	DXG	8.8%	-7.6%	-43.1%	21,228	9,970
25	DIG	6.1%	-19.9%	-51.7%	24,600	9,690
26	DGC	14.0%	-39.2%	-52.8%	95,810	36,000
27	PDR	3.8%	-21.5%	-52.9%	26,300	11,150
	VIX	10.1%	-19.9%	-53.4%	31,850	11,191

Nguồn: FiinPro, HSC

Tuyên bố miễn trách

Bản quyền thuộc về CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh (HSC) 2026.

Báo cáo này được HSC hoặc một trong các chi nhánh viết và phát hành để phân phối tại Việt Nam và nước ngoài; phục vụ cho các nhà đầu tư tổ chức chuyên nghiệp là khách hàng của HSC và đồng ý nhận các sản phẩm nghiên cứu phân tích dành cho khách hàng tổ chức của HSC. Nếu quý độc giả không thuộc đối tượng nhà đầu tư nói trên, báo cáo này sẽ không nhằm phục vụ quý độc giả và quý độc giả không nên đọc hoặc dựa vào nội dung báo cáo này.

Báo cáo nghiên cứu này được viết với mục tiêu duy nhất là cung cấp những thông tin khái quát đến nhà đầu tư tổ chức. Báo cáo này không nhằm tới những mục tiêu đầu tư cụ thể, tình trạng tài chính cụ thể hay nhu cầu cụ thể của bất kỳ người nào nhận được hoặc đọc báo cáo này. Nhà đầu tư phải có quyết định của riêng mình dựa trên tình hình tài chính và mục tiêu đầu tư cụ thể của mình. Các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất cứ chứng khoán, quyền chọn, hợp đồng tương lai hay công cụ phái sinh nào tại bất kỳ lãnh thổ có quyền tài phán nào. Đồng thời, các thông tin cũng như ý kiến trong báo cáo cũng không nhằm mục đích quảng cáo cho bất cứ công cụ tài chính nào.

Ý kiến, dự báo và ước tính chỉ thể hiện quan điểm của người viết tại thời điểm phát hành, không được xem là quan điểm của HSC và có thể thay đổi mà không cần thông báo. HSC có thể đưa ra khuyến nghị hoặc nhận định khác đối với các đối tượng nhà đầu tư không đồng ý với nội dung của báo cáo này. HSC không có nghĩa vụ phải cập nhật, sửa đổi báo cáo này dưới mọi hình thức cũng như thông báo với người đọc trong trường hợp các quan điểm, dự báo và ước tính trong báo cáo này thay đổi hoặc trở nên không chính xác. Thông tin trong báo cáo này được thu thập từ nhiều nguồn khác nhau và chúng tôi không đảm bảo về sự hoàn chỉnh cũng như độ chính xác của thông tin.

Nhằm đảm bảo sự tách biệt và tính độc lập giữa chuyên viên phân tích và nhân viên của bộ phận tự doanh, HSC có thể có hoặc không có vị thế tự doanh đối với bất kỳ chứng khoán nào được đề cập trong báo cáo này. Nhân viên của bộ phận tự doanh của HSC có thể tham khảo gợi ý của bộ phận nghiên cứu khi mua hoặc bán các vị thế tự doanh hoặc các vị thế do các quỹ của HSC quản lý nắm giữ. HSC có thể giao dịch cho chính công ty theo gợi ý về giao dịch ngắn hạn của các chuyên viên phân tích trong báo cáo này và cũng có thể tham gia vào các giao dịch trái ngược với ý kiến tư vấn. Theo chính sách giao dịch cá nhân, nhân viên của HSC cũng có thể có lợi ích tài chính đối với các chứng khoán được đề cập trong báo cáo này hoặc các công cụ liên quan. HSC cũng có thể có nghiệp vụ ngân hàng đầu tư hoặc tìm kiếm mối quan hệ hợp tác kinh doanh với những công ty được đề cập trong báo cáo này.

Nhà đầu tư phải lưu ý rằng giá và khối lượng giao dịch của các công cụ tài chính luôn biến động, có thể lên hoặc xuống. Những diễn biến trong quá khứ, nếu có, không hàm ý cho những kết quả tương lai.

Báo cáo này là tài sản của HSC và không được công bố rộng rãi ra công chúng, vì vậy không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như tái phân phối bất kỳ nội dung nào của báo cáo hay toàn bộ báo cáo vì bất kỳ mục đích nào nếu không có văn bản chấp thuận của HSC. Mọi cá nhân, tổ chức sẽ chịu trách nhiệm đối với HSC về bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại nào mà HSC hoặc khách hàng của HSC phải chịu do bất kỳ hành vi vi phạm theo Tuyên bố miễn trách này và theo quy định của pháp luật.

Giải thích các mức đánh giá cổ phiếu dành cho khách hàng tổ chức

Mua vào: Kỳ vọng tăng giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Tăng tỷ trọng: Kỳ vọng tăng giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Nắm giữ: Kỳ vọng tăng giá hoặc giảm giá dưới 5% trong khoảng thời gian 12 tháng
Giảm tỷ trọng: Kỳ vọng giảm giá từ 5% đến 20% trong khoảng thời gian 12 tháng
Bán ra: Kỳ vọng giảm giá trên 20% trong khoảng thời gian 12 tháng



CÔNG TY CHỨNG KHOÁN TỐT NHẤT VÀ ĐỘI NGŨ PHÂN TÍCH HÀNG ĐẦU VIỆT NAM
Được trao bởi Finance Asia, Asiamoney, Institutional Investor & Thomson Reuters

TRỤ SỞ CHÍNH

Tầng 2, 3, 5, 6, 7, 11 & 12 Tòa nhà AB
76 Lê Lai, Phường Bến Thành, TP.HCM
T: (+84 28) 3823 3299
F: (+84 28) 3823 3301

CHI NHÁNH HÀ NỘI

Tầng 2, Tòa nhà Cornerstone
16 Phan Chu Trinh, Quận Hoàn Kiếm
T: (+84 24) 3933 4693
F: (+84 24) 3933 4822

E: info@hsc.com.vn W: www.hsc.com.vn